TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 30/12/2020
V/v: *"Xin ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Điểu – Cán bộ hưu trí thị trấn Chí Thạnh.
2. Bà Đỗ Thị Hải – Cán bộ hưu trí thị trấn Chí Thạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Dương Đức Hái – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 168/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, về việc: " Xin ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2020/QĐST- HNGĐ ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hồng P, sinh năm 1988.

2.Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Đồng địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chị P có mặt; anh T vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2020 và lời trình bày của nguyên đơn chị Phan Thị Hồng P tại phiên tòa:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017 tôi có tự tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Văn T, được UBND xã A cấp giấy CNKH năm 2017 trên cơ sở tự nguyện. Qúa trình chung sống hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không lo làm ăn, hay chơi cờ bạc, cá độ bóng đá dẫn

đến nợ nần rất nhiều có lần đánh đập tôi và sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn nên yêu cầu xin được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Có một con chung tên là Nguyễn Duy T1, sinh ngày 20/3/2018 lâu nay do tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Nay tôi yêu cầu xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T1 không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh T vắng mặt nhiều lần, không có lời trình bày:

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần, tuy nhiên anh T vắng mặt không có lý do nên đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn. Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị P được ly hôn với anh T; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy T1, sinh ngày 20/3/2018 cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng, tại phiên tòa, chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nên đề nghị HĐXX không xem xét; Về tài sản chung: Tại phiên tòa, chị P không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Phan Thị Hồng P khởi kiện anh Nguyễn Văn T về việc: " Xin ly hôn". Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T. Tại phiên toà hôm nay bị đơn anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần, tuy nhiên anh T vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Hồng P và anh Nguyễn Văn T tự tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, được UBND xã A cấp giấy CNKH năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị P trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T không lo làm ăn, cá độ bóng đá, có lần đánh đập chị và sống ly thân từ tháng 6/2020 nên yêu cầu xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại biên bản xác minh về hoàn cảnh gia đình ngày 18/12/2020, Trưởng ban nhân dân thôn T cho biết: Trước đây vợ chồng chị P, anh T có sinh sống và làm ăn tại Tiên C, An N, Tuy A. Tuy nhiên trong khoảng thời gian từ cuối năm 2019 anh T không lo làm ăn hay cá độ bóng đá, cờ bạc dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm. Qua tìm hiểu thực tế tại địa phương thì vào thời gian tháng 5/2020 vợ chồng chị P, anh T tiếp tục mâu thuẫn có lần anh T đánh chị P và sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay. Cho thấy mâu thuẫn vợ

chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[3]. Về con chung: Có một con chung tên là Nguyễn Duy T1, sinh ngày 20/3/2018 lâu nay do chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay, chị P yêu cầu xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T1, không yêu cầu anh T cấp dưỡng. HĐXX xét thấy: Cháu T1 còn nhỏ lâu nay do chị P trực tiếp nuôi dưỡng, tình cảm mẹ con gắn bó. Do đó để đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu, cần giao cháu T1 cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội. Tại phiên tòa, chị P không yêu cầu cấp dưỡng nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Qúa trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị P không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

1.Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Phan Thị Hồng P được ly hôn với anh Nguyễn Văn T

2. Về con chung: Chị Phan Thị Hồng P được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Duy T1, sinh ngày 20/3/2018. Anh T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Nguyên đơn chị Phan Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 04415 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T

*Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Bình